

TÓM TẮT

NGUYỄN THỊ LỢI, Đại học Nông Lâm Tp Hồ Chí Minh, tháng 7/2011. Đề tài nghiên cứu: “Nghiên cứu khả năng ăn mồi của bọ xít *Rhynocoris* sp. (Hemiptera: Reduviidae) trên sâu khoang”

Giáo viên hướng dẫn: ThS. LÊ CAO LƯỢNG

ThS. NGUYỄN LÊ ĐỨC TRỌNG

Mục đích đề tài là nhằm tìm hiểu được khả năng ăn mồi của bọ xít trong điều kiện phòng thí nghiệm.

Đề tài được thực hiện từ tháng 2 đến tháng 6 năm 2011 tại phòng nhân nuôi côn trùng – bộ môn Bảo Vệ Thực Vật – khoa Nông Học – trường Đại học Nông Lâm Tp Hồ Chí Minh với nội dung nghiên cứu sau:

Khảo sát khả năng ăn mồi của bọ xít non tuổi 4, tuổi 5 và bọ xít thành trùng *Rhynocoris* sp. được nhân nuôi bằng sâu gạo đông lạnh và sâu gạo sống trên sâu non *Spodoptera litura* Fab. tuổi 3 theo phản ứng chức năng. Thí nghiệm được bố trí theo kiểu hoàn toàn ngẫu nhiên (CRD) đối với bọ xít non tuổi 4 thực hiện thí nghiệm trên sâu khoang tuổi 3 ở 4 mức sâu là 3 sâu, 5 sâu, 7 sâu, 9 sâu tương ứng với 4 nghiệm thức, đối với bọ xít non tuổi 5 thực hiện thí nghiệm trên sâu khoang tuổi 3 ở 5 mức sâu 3 sâu, 5 sâu, 7 sâu, 9 sâu và 12 sâu tương ứng với 5 nghiệm thức, đối với bọ xít thành trùng thực hiện thí nghiệm trên sâu khoang tuổi 3 ở 6 mức sâu 3 sâu, 5 sâu, 7 sâu, 9 sâu và 12 sâu tương ứng với 5 nghiệm thức và mỗi nghiệm thức được lặp lại 3 lần.

Khảo sát khả năng ăn mồi của bọ xít *Rhynocoris* sp. trên sâu non tuổi 3 *Spodoptera litura* Fab. theo phản ứng số lượng thí nghiệm được bố trí theo kiểu hoàn toàn ngẫu nhiên (CRD) với 5 nghiệm thức tương ứng với các mức bọ xít là 1 cặp, 2 cặp, 3 cặp, 4 cặp, 5 cặp và mỗi nghiệm thức được lặp lại 3 lần.

Kết quả khảo sát khả năng ăn mồi của bọ xít non tuổi 4, tuổi 5 và bọ xít trưởng thành *Rhynocoris* sp. được nhân nuôi bằng phương pháp sâu gạo đông lạnh và phương pháp sâu gạo sống trên sâu non *Spodoptera litura* Fab. tuổi 3 theo phản ứng chức năng. Khả năng kiểm soát sâu khoang cao nhất của một bọ xít non tuổi 4, tuổi 5, bọ xít

trưởng thành đực và cái *Rhynocoris* sp. khi được nhân nuôi bằng phương pháp sâu gạo đông lạnh lần lượt là: $1,035 \pm 0,07$; $1,109 \pm 0,11$; $1,279 \pm 0,13$; $1,123 \pm 0,04$ con ở các mức sâu tương ứng lần lượt là: 7 – 9 – 9 – 12 sâu. Ngoài ra ở bọ xít non tuổi 5 và bọ xít trưởng thành đực sự tương quan giữa khả năng ăn mồi với số sâu bị làm mồi là tương quan chặt. Khả năng tiêu diệt sâu khoang cao nhất của một bọ xít non tuổi 4, tuổi 5, bọ xít trưởng thành đực và cái *Rhynocoris* sp. khi được nhân nuôi bằng phương pháp sâu gạo sống lần lượt là: $1,132 \pm 0,1$; $1,165 \pm 0,08$; $1,243 \pm 0,25$; $1,277 \pm 0,04$ con ở các mức sâu tương ứng lần lượt là: 5 – 9 – 15 – 12 sâu. Sự tương quan giữa khả năng ăn mồi và số sâu khoang bị làm mồi là rất chặt đối với bọ xít trưởng thành đực và mồi tương quan giữa khả năng ăn mồi và số sâu khoang bị làm mồi bọ xít trưởng thành cái là mồi tương quan chặt. Đối với bọ xít trưởng thành cái khi nhân nuôi bằng sâu gạo sống thì khả năng ăn mồi của chúng cao hơn bọ xít trưởng thành cái khi nhân nuôi bằng sâu gạo non đông lạnh.

Kết quả khảo sát khả năng ăn mồi của bọ xít *Rhynocoris* sp. trên sâu non tuổi 3 *Spodoptera litura* Fab. theo phản ứng số lượng. Khi số lượng sâu không thay đổi 10 con/nghiệm thức thì số lượng sâu khoang trung bình cao nhất bị bọ xít tấn công là: $1,73 \pm 0,2$ sâu, và số lượng bọ xít còn sống cao nhất là $3,1 \pm 0,2$ cặp. Sự tương quan giữa số lượng sâu bị tiêu diệt với số cặp bọ xít cũng như sự tương quan giữa số bọ xít còn sống với số cặp bọ xít là tương quan chặt.